

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78 /2020/DS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tiền

2. Bà Trần Thị Lân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương

Ngày 13/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST - KDTM ngày 04 tháng 5 năm 2020.

***Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu**

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T - Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th - Giám đốc xử lý nợ khu vực (theo giấy ủy quyền số 838 ngày 08/8/2018).

Bà Th ủy quyền cho: Bà Nguyễn Thị N – Nhân viên xử lý nợ (theo giấy ủy quyền số 288 ngày 04/3/2020) (Có mặt tại phiên tòa).

***Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc L, sinh năm 1977**

HKTT: Pxxx – Txx – CT 18 Khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Á Châu trình bày:**

Ngân hàng TMCP Á Châu (gọi tắt là ACB) cấp tín dụng cho ông Huỳnh Quốc L, chi tiết như sau

1. Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.301.040614 ngày 05/06/2014
Tổng mức cấp tín dụng : 100.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm triệu đồng)
Số tiền thực tế giải ngân: 100.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm triệu đồng)
Thời hạn vay : 24 tháng (kể từ ngày bên vay nhận tiền vay)
Phương thức vay : Vay tín dụng trả góp
Mục đích : Tiêu dùng

Lãi suất vay được quy định như sau:

+ Lãi suất trong hạn: 12.24%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu)
+ Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

2. Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.350.130814 ngày 21/08/2014
Tổng mức cấp tín dụng : 200.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)
Số tiền thực tế giải ngân: 200.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)
Thời hạn vay: 24 tháng (kể từ ngày bên vay nhận tiền vay)
Phương thức vay: Vay tín dụng trả góp
Mục đích : Tiêu dùng

Lãi suất vay được quy định như sau:

+ Lãi suất trong hạn: 10.00%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu)
+ Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Trong quá trình vay vốn, ông Huỳnh Quốc L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó ngày 04/03/2015 ACB đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 03/04/2015 ACB đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.350.130814 ngày 21/08/2014 và Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.301.040614 ngày 05/06/2014 sang nợ quá hạn.

Tạm tính đến ngày 16/9/2020, ông Huỳnh Quốc L còn nợ ACB các khoản sau:

Vốn : 275.000.332 đồng

Lãi trong hạn: 15.053.800 đồng

Lãi quá hạn : 243.865.970 đồng

Tổng: 533.920.102 đồng

(Bằng chữ: Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn một trăm linh hai đồng).

ACB đề nghị TAND quận Long Biên: Buộc ông Huỳnh Quốc L phải trả cho ngân hàng Á Châu số tiền là **533.920.102 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn một trăm linh hai đồng). Trong đó bao gồm:

Nợ gốc : 275.000.332 đồng

Lãi trong hạn: 15.053.800 đồng

Lãi quá hạn : 243.865.970 đồng

Bị đơn là ông Huỳnh Quốc L đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng không có văn bản ghi ý kiến và các tài liệu chứng cứ chứng minh gửi Tòa án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định từ điều 198 đến điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, việc Hội đồng xét xử ra bản án vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

Ngày 05/6/2014, Ngân hàng TMCP Á Châu - PGD Ngọc Lâm (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Huỳnh Quốc L có ký kết Hợp đồng tín dụng trả góp số: NGL.CN.301.040614 dùng cho vay tiêu dùng tín chấp. Theo đó ngân hàng đã cho ông L vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất trong hạn: 1,02%/tháng có điều chỉnh, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 21/8/2014, Ngân hàng và ông L tại tiếp tục ký kết Hợp đồng tín dụng trả góp số: NGL.CN.305.130814 dùng cho vay tiêu dùng tín chấp. Theo đó ngân hàng đã cho ông L vay số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất trong hạn: 10,00%/năm có điều chỉnh, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó ngày 04/3/2015 Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và 03/4/2015 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay của 02 hợp đồng tín dụng sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 02/4/2015 ông L mới trả được cho Ngân hàng tổng số tiền của 02 hợp đồng tín dụng là 31.146.668 đồng, trong đó nợ gốc: 24.999.668 đồng, nợ lãi: 6.147.000 đồng.

Ngày 18/5/2017 ngân hàng đã làm đơn khởi kiện và trong các buổi hòa giải, bản tự khai, ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên buộc ông L phải thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi tính đến ngày 28/8/2020, cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng trả góp số: NGL.CN.301.040614 ngày 05/6/2014

Tổng nợ: 174.280.331 đồng.

Nợ gốc: 83.333.331 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 6.052.000 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 83.894.999 đồng.

Phạt chậm trả: 1.000.000 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng trả góp số: NGL.CN.305.130814 ngày 21/8/2014

Tổng nợ: 359.514.908 đồng.

Nợ gốc: 191.667.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 9.001.800 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 157.646.108 đồng.

Phạt chậm trả: 1.200.000 đồng.

Tổng số tiền nợ của cả hai hợp đồng tín dụng là: 533.795.239 đồng.

Ông L còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng xin rút yêu cầu đối với khoản phạt chậm trả số tiền 2.200.000 đồng.

Ông Huỳnh Quốc L đã được tòa án tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng không đến Tòa án làm việc và không có quan điểm giải quyết vụ án.

Xác định trong các ngày 05/6/2014 và 21/8/2014, Ngân hàng TMCP Á Châu - PGD Ngọc Lâm đã cho ông Huỳnh Quốc L vay tổng số tiền 300.000.000 đồng thông qua hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân tuy nhiên ông L đã không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán theo đúng thỏa thuận của hai bên, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 26 BLTTDS năm 2015; Điều 302, Điều 305 BLDS năm 2005; Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017; Nghị quyết 326 về lệ phí, án phí tòa án,

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu, buộc ông Huỳnh Quốc L phải thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền nợ của 02 hợp đồng tín dụng tính đến ngày 28/8/2020 là: 531.595.239 đồng.

+ Ông L còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

+ Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về khoản phạt chậm trả là 2.200.000 đồng.

+ Ông Huỳnh Quốc L có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP Á Châu khởi kiện ông Huỳnh Quốc L có HKTT tại: Pxxx – Txx – CT 18 Khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Theo xác minh tại công an phường Giang Biên ngày 04/7/2017 là thời điểm ngân hàng đang làm thủ tục khởi kiện, ông L có đăng ký HKTT tại địa chỉ trên đến tháng 11/2015 đã chuyển đi nơi khác sinh sống, hiện không rõ nơi cư trú. Do đó xác định địa chỉ của ông L tại Pxxx – Txx – CT 18 Khu đô thị Việt Hưng, phường

Giang Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội là địa chỉ cư trú cuối cùng. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, TAND quận Long Biên đã tiến hành thu thập chứng cứ và tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật. Bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự 2015 là đúng quy định.

3. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu

Trong các ngày 05/6/2014 và 21/8/2014 ngân hàng ACB đã ký các hợp đồng tín dụng trả góp với ông Huỳnh Quốc L, cụ thể:

1. Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.301.040614 ngày 05/06/2014 thuộc khoản vay số 180232879:

Tổng mức cấp tín dụng : 100.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm triệu đồng)

Số tiền thực tế giải ngân: 100.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm triệu đồng)

Thời hạn vay : 24 tháng (kể từ ngày bên vay nhận tiền vay)

Phương thức vay : vay tín dụng trả góp

Mục đích : tiêu dùng

Lãi suất vay được quy định như sau:

+ Lãi suất trong hạn: 12.24%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu)

+ Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

2. Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.350.130814 ngày 21/08/2014 thuộc khoản vay số 185262279

Tổng mức cấp tín dụng : 200.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)

Số tiền thực tế giải ngân: 200.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)

Thời hạn vay : 24 tháng (kể từ ngày bên vay nhận tiền vay)

Phương thức vay : vay tín dụng trả góp

Mục đích : tiêu dùng

Lãi suất vay được quy định như sau:

+ Lãi suất trong hạn: 10.00%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu)

+ Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã trả được một phần, còn nợ:

* Khoản vay số 180232879 theo hợp đồng số NGL.CN.301.040614 ngày 05/06/2014: Tổng: 174.087.831đ trong đó: Gốc: 83.333.332đ; Lãi trong hạn: 6.052.000đ; Lãi quá hạn: 84.702.499đ.

* Khoản vay số 185262279 theo hợp đồng số NGL.CN.350.130814 ngày 21/08/2. Tổng: 359.832.271đ trong đó: Gốc: 191.667.000đ; Lãi trong hạn: 9.001.800đ; Lãi quá hạn: 159.163.471đ.

Do ông Huỳnh Quốc L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 04/03/2015 ngân hàng Á Châu đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 03/04/2015 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.350.130814 ngày 21/08/2014 và Hợp đồng tín dụng trả góp số NGL.CN.301.040614 ngày 05/06/2014 sang nợ quá hạn.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Quốc L đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án, không có văn bản ghi ý kiến gửi Tòa án.

Từ những tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình đủ cơ sở để xác định yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP Á Châu là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

4. Về án phí:

Ông Huỳnh Quốc L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 286; Điều 302; Điều 305 Bộ luật Dân sự 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Á Châu.

2. Buộc ông Huỳnh Quốc L phải trả cho ngân hàng Á Châu số tiền là **533.920.102 đồng** (Bằng chữ: *Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn một trăm linh hai đồng*). Trong đó bao gồm:

Nợ gốc : 275.000.332 đồng

Nợ lãi trong hạn: 15.053.800 đồng

Nợ lãi quá hạn : 243.865.970 đồng

Ông Huỳnh Quốc L tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án kể từ sau ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về phần lãi phạt chậm trả do Ngân hàng Á Châu xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi phạt chậm trả.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Quốc L phải chịu 25.356.804đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm linh tư đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm ứng án phí 9.660.000đ (*Chín triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga